

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 83/2020/HS-ST

Ngày: 07/7/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đường, ông Trần Ngọc Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; sinh năm 1967, tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối X, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Tám (đã chết) và bà Nguyễn Thị Niêm (đã chết); có chồng Lê Kim Vinh (đã chết tháng 11/2019) và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1997, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 27 tháng tù, quản chế 2 năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đặc xá ngày 30/4/2000;

- Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thi hành án vào ngày 10/3/2016, chấp hành xong hình phạt ngày 12/11/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn Tùng, Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Quốc Tế - ILC, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Bích T, sinh năm 1989, trú tại: Khối X, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 11/2019, Nguyễn Thị H dọn dẹp nhà và phát hiện tại giường ngủ của vợ chồng Hòa có 01 gói ma túy đá và 01 gói Heroine. Vì chồng H nghiện ma túy nên H nghĩ số ma túy này là của chồng (chồng H vừa mới mất), H cất dấu gói ma túy tại giường ngủ với mục đích để bán lấy tiền. Khoảng 9 giờ ngày 19/02/2020, một người đàn ông tên H1, bạn của chồng H gọi điện cho Hòa hỏi: “*Chị có ma túy không?*”. H trả lời: “*Chị có một gói ma túy đá và 01 gói Heroine*”. H1 nói: “*Chị để cho em*”. H nói: “*Giá gói ma túy đá là 5 triệu đồng, gói Herone là 1 triệu đồng*”. H1 đồng ý và hẹn giao ma túy tại đường Nguyễn Tài thuộc phường Trường Thi, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau khi thống nhất với H1 xong, Nguyễn Thị H lấy 02 gói ma túy bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long rồi đi xe máy Biển kiểm soát 37 B2 – 947.39 đến điểm hẹn để bán ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đến đường Nguyễn T thuộc phường T, thành phố V thì bị Công an phường V, thành phố V phát hiện, bắt quả tang, thu giữ một bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 bao ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) và 01 gói ni lông màu đen bên trong có 01 giấy bạc chứa cục chất bột màu trắng dạng nén (nghi ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số 290/KL-PC09 (Đ2–MT) ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“- *Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Thị H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H có khối lượng 49,815 gam.*

- *Mẫu chất cục bột màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Thị H gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H có khối lượng là 3,705 gam”.*

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc xe máy Biển kiểm soát 37B2 – 947.39, nhãn hiệu HONDA LEAD, màu mận chín. Qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là của chị Lê Thị

Bích T, sinh năm 1989, trú tại khối X, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe này cho chị T.

- 49,815 gam Methamphetamine, đã lấy đi giám định 5 gam, còn lại 44,815 gam; 3,705 gam Heroine, đã lấy đi giám định 0,705 gam, còn lại 3 gam;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, màu đen đã qua sử dụng;

Bản cáo trạng số 93/CT/VKS-P1 ngày 08/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 13 năm đến 14 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi đã lấy đi giám định và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, màu đen đã qua sử dụng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Nguyễn Văn Tùng không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Chồng bị cáo vừa mới chết, số ma túy nêu trên là do chồng bị cáo cất giữ, vì hám lợi bị cáo đưa đi bán; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có công giúp Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Thanh Thủy phát hiện, bắt giữ tội phạm; mẹ bị cáo có công với cách mạng được UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen. Đề nghị áp dụng điểm s, t, x khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 10 năm tù.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các quyết định và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; những người tham gia tố

tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 19/02/2020, bị cáo Nguyễn Thị H đưa 49,815 gam Methamphetamine và 3,705 gam Heroine đến đường Nguyễn T, thuộc khối 2, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An để bán cho một người đàn ông tên H1 với giá 6.000.000 đồng thì bị Công an phường Vinh Tân, thành phố V phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng chất ma túy bị cáo thu giữ là 53,52 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại lớn đến an ninh trật tự xã hội, sức khỏe con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vì hám lợi vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình sinh sống đã tích cực hợp tác với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Thanh Thủy trong việc phát hiện tội phạm bắt giữ được đối tượng Nguyễn Thị H2 về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 1 bánh heroine; mẹ bị cáo có công với cách mạng được UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bản thân bị cáo là phụ nữ, đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn; nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do chồng bị cáo để lại, chỉ vì hám lợi bị cáo đã đưa đi bán để rồi phạm tội nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cũng đủ nghiêm, thể hiện tính nhân đạo khoan

hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo của người bào chữa, thấy rằng: Tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ”, căn cứ vào các chứng cứ bị cáo xuất trình thì không có tình tiết giảm nhẹ nào thuộc trường hợp nêu trên nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định.

Chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị H khai nguồn gốc số ma túy là của Lê Kim V (chồng bị cáo) nhưng V đã chết từ tháng 11/2019 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên H1 mua ma túy của bị cáo, do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm h khoản 3 điều 251; điểm s, t khoản 1,2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/02/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 44,815 gam Methamphetamine và 3 gam Heroine.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu đen.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 05/5/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại Tạm giam Công an Nghệ An;
- CQ THA hình sự Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Đ, Tp. V.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Từ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Đường

Trần Ngọc Đăng

Nguyễn Thị Thu Từ